

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN QUANH BÉ

(Số tuần: 3 từ ngày 30 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 4 năm 2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>a) Phát triển vận động</b>				
1	Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Gió thổi</li> <li>- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước.</li> <li>- Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải</li> <li>- Chân: Bật tại chỗ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>HD học</b></li> <li>- Hô hấp: Gió thổi</li> <li>- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước.</li> <li>- Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải</li> <li>- Chân: Bật tại chỗ</li> <li>* <b>HD chơi</b></li> <li>- Trò chơi: Gió gieo, trời mưa...</li> </ul>	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi khuyu gối.	Đi khuyu gối.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>HD học</b></li> <li>- <i>Đi khuyu gối.</i></li> <li>* <b>HD chơi</b></li> <li>- <i>Trò chơi mới: Trò chơi VĐ: Mưa to, mưa nhỏ; Ai nhanh nhất; bão đến.</i></li> </ul>	
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay; ném trúng đích đứng (xa 1,5m x cao 1,2m).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném xa bằng 2 tay</li> <li>- Ném trúng đích đứng bằng 1 tay.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>HD học</b></li> <li>- <i>Ném xa bằng 2 tay</i></li> <li>- <i>Ném trúng đích đứng bằng 1 tay.</i></li> </ul>	
5	Trẻ có thể thực hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Trườn theo hướng thẳng; Bật tách	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trườn theo hướng thẳng.</li> <li>- Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>HD học</b></li> <li>- <i>Trườn theo hướng thẳng.</i></li> <li>- <i>Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.</i></li> </ul>	

	chân, khớp chân qua 5 ô.			
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Cắt thành thạo theo đường thẳng; xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối; vẽ hình một số hiện tượng tự nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ghép hình</li> <li>- Xé, cắt đường thẳng.</li> <li>- Tô, vẽ hình.</li> </ul>	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc xây dựng: Xây công viên nước, xây bể bơi, xây khu du lịch sinh thái.</li> <li>- Góc học tập: Cho trẻ lắp ghép, cắt, xé, xếp hình về một số hiện tượng tự nhiên theo ý thích.</li> <li>- Góc tạo hình: Xé dán mây mưa, ông mặt trời, Cắt dán trang phục mùa hè...</li> </ul>	
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>				
14	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Đội mũ khi ra nắng, mặc quần áo mát khi trời nóng; nói với người lớn khi bị đau, ho, sốt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người.</li> <li>- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết, khi thời tiết nóng,</li> <li>- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</li> <li>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm: Ho, sổ mũi, sốt và cách phòng tránh đơn giản: Không chơi nghịch ngoài nắng, mưa, đeo khẩu trang, vệ sinh thân thể sạch sẽ.</li> </ul>	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát hình ảnh và trò chuyện về ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người và đàm thoại về tác hại của việc không giữ gìn vệ sinh thân thể, một số bệnh con người mắc phải do không vệ sinh thân thể gây ra.</li> <li>- Trò chuyện về ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết của mùa hè.</li> <li>- Xem video và trò chuyện về một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh</li> <li>- Hát: Tôi bị ốm</li> <li>- Rèn kỹ năng nhận biết một số biểu hiện khi bị ốm và cách phòng tránh.</li> </ul>	

			<p><b>* HĐ lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè.</li> </ul>	
16	Trẻ có thể nhận ra những nơi như: Hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước, giếng... là nơi nguy hiểm không được đến gần.	Nhận biết những nơi không an toàn (Ao, suối, hồ, giếng, bể nước...)	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem hình ảnh và trò chuyện về những nơi không an toàn, tác hại của việc chơi ở những nơi không an toàn như: Hồ, ao, giếng, bể chứa nước, sông, suối...</li> <li>- Rèn KN: Nhận biết một số nơi nguy hiểm.</li> <li>- Trò chơi: Bé chọn đúng, sai</li> </ul>	
18	Trẻ có thể nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: Có người rơi xuống nước...	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Rơi xuống nước, gặp mưa gió bão, sạt lở đất...	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem video, tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về một số trường hợp khẩn cấp như: Có người rơi xuống nước, gặp mưa gió bão, sạt lở đất...</li> <li>- Rèn kỹ năng kêu cứu khi thấy có người rơi xuống nước.</li> </ul>	

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

### a) Khám phá khoa học

19	Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. Nắng nóng...</li> <li>- Sự khác nhau giữa ngày và đêm.</li> <li>- Các nguồn nước trong môi trường sống: Ao, hồ, sông, suối, mưa, giếng, nước máy, nước mố.</li> </ul>	<p><b>* HĐ học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nước cần cho cuộc sống.</i></li> <li>- <i>Tìm hiểu về ngày và đêm</i></li> <li>- <i>Sự kỳ diệu của không khí</i></li> <li>- <i>Mùa hè kỳ diệu.</i></li> </ul> <p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem video về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên và các hoạt động diễn ra trong mùa hè.</li> </ul>	
----	---	--	--	--

20	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét về tính chất của nước, ngày và đêm để tìm hiểu về đặc điểm của chúng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.</li> <li>- Một số đặc điểm tính chất của nước.</li> <li>- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát hình ảnh và trò chuyện về sự thay đổi trong sinh hoạt của con người trong mùa hè; ích lợi của nước, không khí, nguồn ánh sáng đối với con người.</li> </ul>	
21	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán và theo dõi quá trình cây được tưới nước và không tưới...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.</li> <li>- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.</li> <li>- Các loại thiên tai thường xảy ra ở địa phương như: Mưa đá, sấm sét, giông lốc, lũ lụt, sạt lở đất...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát hình ảnh và trò chuyện về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, cách bảo vệ các nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước.</li> <li>- Xem video và trò chuyện về 1 số loại thiên tai thường xảy ra tại địa phương</li> </ul>	
22	Trẻ biết thu thập thông tin về các nguồn nước, ngày và đêm, mùa hè bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh ảnh, băng hình, nhận xét và trò chuyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên nhân và 1 số hậu quả cơ bản của thiên tai thường xảy ra ở địa phương.</li> <li>- Cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn KN: Cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai (ST).</li> <li>- Chơi ngoài trời: Thí nghiệm: Sự bay hơi, sự hòa tan, vật gì nổi, vật gì chìm, sự đổi màu của nước. Lốc xoáy, cầu vồng, nước bắn, nước sạch...(ST)</li> </ul>	
23	Trẻ có thể nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của ngày và đêm, một số hiện tượng tự nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các dấu hiệu đặc trưng của từng loại thiên tai thông qua quan sát sự vật, hiện tượng, sinh hoạt của con người.</li> <li>- Biểu hiện và nguyên nhân đơn giản của BDKH, biết ảnh hưởng cơ bản của con người, động vật, thực vật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chơi với đất, đá, cát, sỏi, nước.</li> <li>- TCM: Đoán thời gian, vật chìm vật nổi, lá và gió, mưa rơi.</li> </ul>	
24	Trẻ có thể nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi: “Cho thêm đường/muối nên	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống mưa đá, động đất, lốc, lũ lụt, sạt lở đất, giông lốc...	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>HD chơi</b></li> <li>- Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Thực hành dự đoán một số hiện tượng tự</li> </ul>	

	nước ngọt/mặn hơn”.		<p>nhiên đơn giản sắp xảy ra</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành làm thí nghiệm: Sự hoà tan trong nước...</li> <li>- Trò chơi học tập: Cầu vòng</li> </ul>	
<b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>				
36	Trẻ có thể sử dụng được dụng cụ để đo dung tích nói kết quả đo và so sánh.	Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	<p><b>* HD học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo dung tích bằng một đơn vị đo.</li> </ul> <p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Bé nào đong giỏi nhất</li> </ul>	
40	Trẻ biết mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	Nhận biết các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.	<p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về các buổi sáng, trưa, chiều, tối.</li> <li>- Hoạt động góc: Vẽ, cắt, sắp xếp thứ tự các buổi: sáng, trưa, chiều tối.</li> </ul>	
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
52	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về nước - các hiện tượng tự nhiên quanh bé.</li> <li>- Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết một số từ chỉ hiện tượng thiên nhiên đơn giản bằng tiếng anh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng, câu phức về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.</li> <li>- Nghe các bài hát (Mưa rơi, mùa hè đến, ánh trăng hoà bình, cho tôi đi làm mưa với...); nghe bài thơ (Trăng lưỡi liềm, bốn mùa ở đâu...); nghe đồng dao (Hạt mưa hạt móc, trời mưa trời gió), câu đố, hò vè về 1 số hiện tượng tự nhiên quanh bé.</li> <li>- Nghe hiểu nội dung truyện kể (Cô Mây).</li> <li>- Nghe từ chỉ tên gọi một số hiện tượng tự nhiên quanh bé bằng</li> </ul>	<p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe các bài hát (Mưa rơi, mùa hè đến, ánh trăng hoà bình, cho tôi đi làm mưa với...); nghe bài thơ (Trăng lưỡi liềm, bốn mùa ở đâu...); nghe đồng dao (Hạt mưa hạt móc, trời mưa trời gió), câu đố, hò vè về 1 số hiện tượng tự nhiên quanh bé.</li> <li>- Giải các câu đố về Mặt trăng, sấm, mặt trời, đám mây, cầu vồng...</li> <li>- Nghe hiểu nội dung truyện kể (Cô Mây).</li> <li>- Nghe từ chỉ tên gọi một số hiện tượng tự</li> </ul>	

		tiếng anh (Nắng, mưa, cầu vồng, mặt trời, mặt trăng, vì sao, gió...) hành động đơn giản (đội mũ, che ô...)	nhiên quanh bé bằng tiếng anh (Nắng, mưa, cầu vồng, mặt trời, mặt trăng, vì sao, gió...) hành động đơn giản (đội mũ, che ô...)
53	Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé. - Trả lời và đặt các câu hỏi về chủ đề “Một số hiện tượng tự nhiên quanh bé”.	* <b>HD chơi</b> - Thực hành gọi tên đặc điểm một số hiện tượng tự nhiên quanh bé. - Trò chơi HT: Hãy nói đúng tên tôi.
54	- Sử dụng được các từ chỉ một số hiện tượng tự nhiên quanh bé. - Trẻ có thể nói được một từ tiếng anh đơn giản chỉ tên gọi, một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Nhắc lại được một số từ tiếng anh đơn giản chỉ tên gọi một số hiện tượng tự nhiên quanh bé (Nắng, mưa, cầu vồng, mặt trời, mặt trăng, vì sao, gió...) hành động đơn giản (đội mũ, che ô...)	- Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng tên gọi một số hiện tượng tự nhiên (Nắng, mưa, cầu vồng, mặt trời, mặt trăng, vì sao, gió...) và hành động đơn giản (đội mũ, che ô...), quen thuộc bằng tiếng Anh.
55	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	* <b>HD chơi</b> - Xem video, trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên. - Trò chuyện về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một số hiện tượng tự nhiên mà trẻ biết... - Thực hành sử dụng các câu đơn, câu ghép: Nước là nguồn tài nguyên quý giá rất cần thiết cho con người, cây cối và động vật.
56	Trẻ có thể kể lại sự việc về một số hiện tượng tự nhiên theo trình tự.	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	* <b>HD chơi</b> - Thực hành kể về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.

57	Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Cầu vồng, trăng lưỡi liềm, bốn mùa ở đâu, trưa hè; Hạt mưa hạt móc, trời mưa trời gió...	- Đọc thơ: Cầu vồng, trăng lưỡi liềm, bốn mùa ở đâu, trưa hè, đồng dao hạt mưa hạt móc, trời mưa trời gió vang vó ra ao...	* <b>HD học</b> - <i>Thơ: Cầu vồng, trăng lưỡi liềm, bốn mùa ở đâu, trưa hè.</i> * <b>HD chơi</b> - Đọc đồng dao: Hạt mưa hạt móc, trời mưa trời gió vang vó ra ao...	
58	Trẻ có thể kể chuyện “Cô Mây” có mở đầu, kết thúc.	Kể lại truyện đã được nghe: Cô Mây.	* <b>HD học</b> - <i>Truyện: Cô Mây.</i>	
63	Trẻ có thể chọn sách để xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Giữ gìn, bảo vệ sách. - Xem phim, tranh, ảnh về thế giới động vật, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam”.	* <b>HD chơi</b> - Góc thư viện: Xem sách: Nàng tiên mưa, hồ nước và mây, giọt nước tí xíu. - Nghe đọc sách: Đám mây xấu xí. - Xem sách về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé. - Xem sách Ebook truyện tranh “Tôi yêu Việt Nam” phần 2 tập 1,2,3; xem phim hoạt hình “Vui giao thông” phần 2 tập 1,2,3.	
66	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để viết tên mình, tên các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Nhận dạng chữ cái: y, x. - Tập tô, tập đồ các nét chữ trong tên của mình, tên một số hiện tượng tự nhiên.	* <b>HD chơi</b> - Nhận dạng chữ cái y, x. - Tìm chữ cái y, x theo hiệu lệnh của cô, xem sách truyện tìm chữ cái y, x. - Tìm chữ cái trong tên theo hiệu lệnh của cô - Rèn kỹ năng: Tô, đồ các nét chữ cái trong tên - Trò chơi: Bé nào chọn đúng.	

<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội</b>			
69	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Sở thích, khả năng của bản thân.	<p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc phân vai: Cửa hàng giải khát, phòng khám, gia đình...</li> <li>- Trò chơi: Sở thích của tôi.</li> </ul>
70	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (dọn đồ chơi).		<p><b>* HD lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn KN: Cùng bạn kê bàn ghế, lau dọn các góc, làm vệ sinh chung của lớp.</li> <li>- GDKN sống: Kỹ năng bảo vệ bản thân trước các hiện tượng tự nhiên (ST).</li> </ul>
72	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động... về chủ đề “Một số hiện tượng tự nhiên quanh bé”.	<p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Trời mưa...</li> <li>- Hát và vận động bài hát: Mây và gió...</li> </ul>
80	Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật, thu dọn đồ chơi...).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp tác với bạn.</li> <li>- Quan tâm, giúp đỡ bạn.</li> </ul>	<p><b>* HD chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ xem video và đàm thoại với trẻ về hợp tác với bạn, quan tâm giúp đỡ bạn.</li> <li>- Góc phân vai: Chơi cửa hàng giải khát, phòng khám, gia đình...</li> <li>- Thực hành: Hợp tác với bạn thông qua các hoạt động...</li> </ul> <p><b>* HD lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bé làm trực nhật.</li> </ul>
84	Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay.	Tiết kiệm nước (Vận vòi nước vừa đủ khi sử dụng, sử dụng xong khóa vòi nước).	<p><b>* HD vệ sinh cá nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn KN: Bé rửa tay dưới vòi nước, khóa vòi nước sau khi dùng.</li> </ul>

<b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>			
85	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của của các hiện tượng tự nhiên có trong thiên nhiên, trong cuộc sống, trong các tác phẩm nghệ thuật.	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe âm thanh về tiếng nước chảy róc rách, tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét, tiếng mưa rơi tí tách, lộp bộp...</li> <li>- Cho trẻ xem video về các bài hát, bản nhạc có gắn các hình ảnh: Mưa rơi, bốn mùa em yêu.</li> <li>- Thực hành: Nói lên cảm nhận của mình về vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên quanh bé trong thiên nhiên, cuộc sống.</li> <li>- Xem video các bài hát, bản nhạc về vẻ đẹp của thiên nhiên</li> <li>- Rèn KN: Gõ đá, sỏi vào nhau và nghe âm thanh...</li> </ul>
86	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe các bài hát: Mùa hè đến, ánh trăng hoà bình, cho tôi đi làm mưa với, nhạc dân ca: Mưa rơi...</li> <li>- Nghe bài hát tiếng anh: What the weather like today.</li> </ul>
87	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc về các hiện tượng tự nhiên quanh bé, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao thích nghe kể chuyện về các hiện tượng tự nhiên quanh bé.</li> <li>- Trẻ có thể nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng anh trong chương trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca): Mùa hè đến, ánh trăng hoà bình, cho tôi đi làm mưa với, nhạc dân ca: Mưa rơi...</li> <li>- Nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về một số hiện tượng tự nhiên: What the weather like today.</li> </ul>	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe các bài hát: Mùa hè đến, ánh trăng hoà bình, cho tôi đi làm mưa với, nhạc dân ca: Mưa rơi...</li> <li>- Nghe bài hát tiếng anh: What the weather like today.</li> </ul>
88	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài</li> </ul>	<p><b>* HĐ học</b></p>

	<p>hiện sắc thái của các bài hát: Em yêu biển lắm, mây và gió, trời nắng trời mưa... qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.</p> <p>- Trẻ có thể hát theo được bài hát tiếng anh đơn giản trong chủ đề “Một số hiện tượng tự nhiên quanh bé”.</p>	<p>hát: Em yêu biển lắm, mây và gió, trời nắng trời mưa...</p> <p>- Hát theo bài hát tiếng anh: What the weather like today.</p>	<p>- <i>Hát: Em yêu biển lắm, mây và gió, trời nắng trời mưa...</i></p> <p>- Hát theo bài hát tiếng anh: What the weather like today.</p>	
89	<p>Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát: Em yêu biển lắm, mây và gió, trời nắng trời mưa...</p>	<p>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: Em yêu biển lắm, mây và gió, trời nắng trời mưa...</p> <p>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Mây và gió...</p>	<p><b>* HĐ học</b></p> <p>- <i>Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát: Trời nắng trời mưa</i></p> <p>- <i>Gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Mây và gió.</i></p> <p><b>* HĐ chơi</b></p> <p>+ <i>TCÁN: Ai nhanh nhất; nhảy theo nhạc.</i></p>	
90	<p>Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.</p>	<p>Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm về một số hiện tượng tự nhiên.</p>	<p><b>* HĐ chơi</b></p> <p>- Góc tạo hình: Dùng rơm, hạt gạo, giấy, lá cây, bìa, nan tre, giấy... tạo thành ao hồ, sông suối, cầu vồng, đám mây...</p> <p>- Rèn KN: In dấu, dùng hạt gạo, rơm khô, lá cây để tạo thành 7 sắc cầu vồng, ông mặt trời, đám mây...</p> <p>- Làm cầu vồng (ST).</p>	
91	<p>Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh cầu vồng có màu sắc và bố cục.</p>	<p>- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, để tạo thành cầu vồng, dòng suối, mây mưa, ông mặt trời...</p>	<p><b>* HĐ học</b></p> <p>- <i>Vẽ cầu vồng (EDP)</i></p> <p>- <i>Xé dán mây mưa (EDP)</i></p> <p>- <i>Thiết kế máy lọc nước mini (EDP)</i></p>	
	<p>Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, cong</p>	<p>- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra</p>	<p><b>* HĐ chơi</b></p>	

92	và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục tạo thành bức tranh xé dán mây mưa.	sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng về một số hiện tượng tự nhiên theo ý thích	- Vẽ cầu vồng, tia chớp... - Nặn đám mây, hạt mưa, ông mặt trời... - Cắt dán và làm sách, album về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.
93	Trẻ biết làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm trong chủ đề một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.		
96	Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc như: Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát; Em yêu biển lắm, em tập bơi, mây và gió....	<b>* HĐ chơi</b> - Góc âm nhạc: Dùng dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu chậm bài hát; Em yêu biển lắm, em tập bơi, mây và gió.... - Thực hành: Cho trẻ tạo ra âm thanh về tiếng nước chảy, tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét, tiếng mưa...

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Thanh Nưa, ngày 25 tháng 03 năm 2026*  
**NGƯỜI LẬP**

**Phạm Tuyết Thanh**

**Chu Thị Thu Phương Nguyễn Thị Oanh**